TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BĐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **06**/2022/HSST
Ngày: 18/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: bà Trương Thị Việt Ng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Hữu Nhuận và ông Lê Quang Vinh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nông Thúy Hằng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: ông Trần Văn Toản - Kiểm sát viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ tham gia phiên toà: ông Bùi Quang Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện BĐ xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021; đối với bị cáo:

TRẦN VĂN N (tên gọi khác; Sài); sinh năm: 1985; tại: Bình Phước; HKTT: Ấp 7, xã Thanh Hòa, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Thợ mộc; con ông Trần Văn Tỷ, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị Quán, sinh năm 1968 (đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với Lê Thị Ng, sinh năm: 1988, bị cáo có 01 người con sinh năm 2015, tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2021 đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan:

Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã tân Thành, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước *(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Phạm Thị Hồng Ng, sinh năm 1985; địa chỉ: 18/54 Trần Quang Diệu, phường 14, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (*vắng mặt)*

- *Người làm chứng*: Lê Văn Tùng, sinh năm: 1995; địa chỉ: ấp Tân Phong, xã tân Thành, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, tại khu vực Nhà văn hóa ấp Tân Phong, xã Tân Thành, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước, L ngành Công an huyện BĐ phối hợp cùng Đồn Biên phòng Tân Thành phát hiện và bắt quả tang Trần Văn N đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93T8-0923 chở Phạm Thị Hồng Ng, sinh năm 1985, HKTT: 18/54 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam.

Tại Cơ quan Công an tỉnh Bình Phước: Trần Văn N khai nhận vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/8/2021, tại nhà của Lê Văn Tùng thuộc ấp Tân Phong, xã Tân Thành, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước, Trần Văn N được Lê Văn Tùng thuê đến khu vực biên giới Việt Nam và Campuchia (được ngăn cách bởi đập nước) để đón 01 người phụ nữ từ Campuchia nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và chở ra đường Quốc lộ để lấy tiền công là 250.000đ. Sau đó, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93T8-0923 của bà Nguyễn Thị L *(mẹ Tùng)* đi từ nhà của Tùng đến Cầu Trắng thuộc ấp Tân Phong, xã Tân Thành, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Tại đây, N giấu xe mô tô trong hàng tràm bên đường rồi đi bộ men theo bờ đập đến cuối hàng tràm, gặp đập ngăn nước *(cách sông biên giới khoảng 50m)* có tọa độ 11º57`54.3``106º42`13.0``E. N quan sát qua bên kia bờ đập, thấy chị Phạm Thị Hồng Ng và biết là người mà N cần đón để nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam. Do Ng có L hệ trước với một người phụ nữ tên Vân sống ở Campuchia là người tổ chức cho Ng nhập cảnh trái phép vào Việt Nam *(không xác định được nhân thân)* nên khi Ng thấy N, biết là người tới đón mình nhập cảnh vào Việt Nam trái phép, Ng vẫy tay ra hiệu để N bơi qua đập giữ nước, mang túi đựng đồ màu đen giùm Ng, N nói Ng bơi theo N qua đập, để đi sâu vào đất liền Việt Nam.

Sau khi bơi qua đập, N mang túi đựng đồ giùm Ng và dẫn Ng đi bộ men theo vườn tràm, đến chỗ giấu xe mô tô biển kiểm soát 93T8-0923. Sau đó, N điều khiển xe mô tô trên chở Ng di chuyển sâu vào nội địa Việt Nam thì bị bắt quả tang. Sau đó, vụ việc được chuyển đến ANĐT điều tra Công an tỉnh Bình Phước. Tại Cơ quan ANĐT, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 02/CTr - VKS ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn N về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước đã truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan Nguyễn Thị L là người cho N mượn xe mô tô 93T8-0923, bà L hoàn toàn không biết N sử dụng xe vào việc phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bà L vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà L có nguyện vọng nhận lại chiếc xe trên, HĐXX cần xem xét trả lại cho bà L.

Đại diện Viện kiểm sát, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Vật chứng:

Đối với 01(một) chứng minh nhân dân số 023854600, 01 hộ chiếu số C8104221 mang tên Phạm Thị Hồng Ng, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước đã trả cho chị Phạm Thị Hồng Ng là có cơ sở. HĐXX không xem xét lại.

Đối với 01(một) điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng là của Phạm Thị Hồng Ng, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước đã chuyển kèm hồ sơ đề nghị xử phạt hành chính cho Công an huyện BĐ *(để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thị Hồng Ng)* nên không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 93T8-0923 của bà Nguyễn Thị L (giấy đăng ký xe do ông Đào Quốc Bình đăng ký chủ sở hữu), bà L không biết N mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bà L.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng.

Về nội dung vụ án: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, Trần Văn N biết Lê Văn Tùng và một người phụ nữ tên Vân tổ chức cho Phạm Thị Hồng Ng nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Để được trả tiền công 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) N đã có hành vi bơi qua đập giữ nước cách ranh biên giới Việt Nam-Campuchia khoảng 50m (khu vực biên giới) rồi mang túi đồ giúp Phạm Thị Hồng Ng bơi qua đập nước. Sau đó, N dùng xe mô tô biển kiểm soát 93T8-0923 chở Ng đi sau vào nội địa Việt Nam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú nói riêng, đến trật tự an toàn xã hội nói chung; Trong tình hình dịch bệnh Covid 19 đang diễn biến phức tạp trên toàn cầu, chính phủ đã chỉ thị cấm xuất nhập cảnh để ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh, bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của người dân, bị cáo không những không chấp hành mà ngược lại vì vụ lợi cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép vào Việt Nam gây nguy hiểm cho cộng đồng, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây mất an ninh biên giới. Xét tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Lê Văn Tùng, N khai Tùng là người thuê N tổ chức cho Phạm Thị Hồng Ng nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam và đối với người phụ nữ tên Vân (hiện sinh sống tại Campuchia) tổ chức cho Ng nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, hiện chưa làm rõ được nhân thân và lai lịch cũng như hành vi vi phạm của Vân và Tùng, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng:

Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 93T8-0923 của bà Nguyễn Thị L (giấy đăng ký xe do ông Đào Quốc Bình đăng ký chủ sở hữu), bà L không biết N mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bà L.

Xét đề nghị về mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N (tên gọi khác: Sài) phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn N 01 (một) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 14/9/2021).

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 93T8-0923 (giấy đăng ký xe do ông Đào Quốc Bình đăng ký chủ sở hữu).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007731 ngày 05/01/2022 giữa Công an huyện BĐ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ)

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Trương Thị Việt Nga